

SỰ VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ QUYỀN LÀM CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRONG VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

★ TS NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

*Vụ Các trường chính trị,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

DOI: <https://doi.org/10.70786/LLCT.581.2026.152>

● **Tóm tắt:** Bài viết khái quát sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng. Trên cơ sở đó, luận giải ý nghĩa lý luận và thực tiễn với việc hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

● **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh; quyền làm chủ của nhân dân; Đại hội XIV.

Application of Ho Chi Minh's thought on the people's mastery in the Documents of the 14th National Party Congress

● **Abstract:** The article outlines the application of Ho Chi Minh's thought on the people's mastery in the Documents of the 14th National Party Congress. On this basis, it analyzes the theoretical and practical significance of this application for improving institutions and enhancing the efficiency of national governance within the current context of building a socialist rule-of-law State in Vietnam.

● **Keywords:** Ho Chi Minh's thought; the people's mastery; 14th National Party Congress.

1. Mở đầu

Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân không chỉ là mục tiêu mà còn là nguyên tắc nền tảng chi phối toàn bộ tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước. Thực tiễn đổi mới 40 năm qua cho thấy, ở bất kỳ giai đoạn phát triển nào, quyền lực nhà nước chỉ thực sự chính danh và hiệu quả khi

được đặt dưới sự kiểm soát của nhân dân và phục vụ lợi ích của nhân dân. Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu cao hơn về dân chủ, minh bạch và hiệu quả quản trị quốc gia, việc nhận thức sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân càng trở nên cấp thiết.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền làm chủ của nhân dân là một nội dung rất quan trọng,

không chỉ xác lập vị trí chủ thể tối cao quyền làm chủ của nhân dân trong đời sống chính trị - pháp lý, mà còn được cụ thể hóa những cơ chế để nhân dân thực hiện và kiểm soát quyền lực nhà nước. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng tiếp tục khẳng định yêu cầu phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân như một động lực quyết định cho phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Nội dung

2.1. Khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân là một trong những nội dung cốt lõi, xuyên suốt trong toàn bộ hệ thống tư tưởng của Người, đồng thời là nền tảng lý luận cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tư tưởng của Người về quyền làm chủ của nhân dân thể hiện cụ thể ở những nội dung sau:

Một là, Người xác lập vị trí chủ thể của nhân dân, nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực. Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân (...) Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân” (Hồ Chí Minh, 2011c, tr.232). Ở đây, quyền làm chủ của nhân dân không chỉ được hiểu như một nguyên tắc chính trị mang tính tuyên ngôn, mà còn là một nguyên lý tổ chức quyền lực nhà nước, trong đó toàn bộ hệ thống chính trị phải được thiết lập và vận hành nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân.

Hai là, Hồ Chí Minh xác định rõ tính hiện thực và khả năng thực thi của quyền làm chủ của nhân dân. Người khẳng định, nhân dân trực tiếp tham gia vào quá trình thực thi quyền

lực thông qua các thiết chế dân chủ đại diện và trực tiếp. Theo đó, “Nhân dân là *ông chủ* nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là *dân chủ*” (Hồ Chí Minh, 2011d, tr.263). Đặc biệt, Người đề cao vai trò của lá phiếu như một biểu hiện cụ thể của quyền làm chủ, coi đó là phương thức để nhân dân thực sự tham gia vào việc tổ chức và kiểm soát quyền lực nhà nước: “*Lá phiếu cử tri* có một giá trị rất cao quý; nó là một dấu hiệu xác nhận rằng *nhân dân thực sự làm chủ nước nhà*” (Hồ Chí Minh, 2011e, tr.565); “Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết”, “Do Tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ. Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân” (Hồ Chí Minh, 2011a, tr.153).

Hồ Chí Minh là người đầu tiên đặt nền móng cho hình thức dân chủ trực tiếp. Hiến pháp năm 1946 do Người chủ trì soạn thảo đã hiến định: Nhân dân có quyền phúc quyết về Hiến pháp và những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia, mọi thay đổi trong Hiến pháp đã được Nghị viện thông qua phải được đưa ra toàn dân phúc quyết, đây là bước đột phá trong tư tưởng của Người về thể chế hóa quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân.

Ba là, kiểm soát quyền lực là một nội dung đặc biệt sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân. Người khẳng định rằng quyền lực nhà nước không phải là đặc quyền của bộ máy cầm quyền, mà luôn chịu sự giám sát của nhân dân: “Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.75). Đồng thời, Người chỉ ra các hình thức cụ thể để nhân dân thực hiện quyền kiểm soát, như “Khai hội, phê bình và bày tỏ ý kiến, bầu cử các ủy ban, các

hội đồng, v.v.; đó là những cách quản chúng kiểm soát những người lãnh đạo” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.328). Như vậy, trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền làm chủ không tách rời khỏi cơ chế kiểm soát quyền lực, mà chính là điều kiện bảo đảm cho quyền lực nhà nước không bị tha hóa.

Những nội dung trên trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân đã xác lập nền tảng lý luận cơ bản cho việc xây dựng và hoàn thiện mô hình dân chủ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Tư tưởng của Người về quyền làm chủ của nhân dân không chỉ mang giá trị lịch sử, mà còn có ý nghĩa thời sự sâu sắc, tiếp tục được Đảng ta vận dụng và phát triển trong điều kiện mới.

2.2. Sự vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân

trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng

Thứ nhất, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng trước hết được thể hiện ở việc tiếp tục khẳng định nhất quán quan điểm “Dân là gốc”, đồng thời đặt nhân dân vào vị trí trung tâm của toàn bộ tiến trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Hồ Chí Minh khẳng định: “Bao nhiêu quyền hạn đều của dân (...) quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”, trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, quan điểm này tiếp tục được nhấn mạnh: “Khẳng định “Dân là gốc”, là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới đất nước, của công cuộc xây dựng và chỉnh đốn

Đảng” (ĐCSVN, 2026b, tr.96). Như vậy, Đảng ta không chỉ kế thừa và vận dụng tư tưởng của Người ở phương diện nguyên lý, mà còn nâng lên thành nhận thức có tính hệ thống về vị trí của nhân dân trong toàn bộ công cuộc phát triển đất nước.

Thứ hai, sự kế thừa và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân được thể hiện rõ ở việc tiếp tục nhấn mạnh bản chất dân chủ của chế độ và yêu cầu bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân bằng cơ chế chính trị - pháp lý cụ thể. Hồ Chí Minh khẳng định, dân

chủ là giá trị cốt lõi của chế độ mới, là điều kiện để nhân dân thực sự tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Tinh thần đó được Văn kiện Đại hội XIV tiếp nối khi khẳng định: “Thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa là thực chất của việc đổi mới và kiện toàn hệ thống chính trị, đây vừa

là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc đổi mới” (ĐCSVN, 2026b, tr. 102-103); đồng thời nhấn mạnh quan điểm hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa theo hướng “tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền làm chủ của Nhân dân. Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (ĐCSVN, 2026b, tr.103). Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Văn kiện Đại hội XIV đã thể hiện rõ hơn về phương diện thể chế: quyền làm chủ của nhân dân không chỉ được thừa nhận về mặt chính trị, mà còn phải được bảo đảm bằng đường lối, chính sách, pháp luật.

Thứ ba, một nội dung rất quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân

Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng trước hết được thể hiện ở việc tiếp tục khẳng định nhất quán quan điểm “Dân là gốc”, đồng thời đặt nhân dân vào vị trí trung tâm của toàn bộ tiến trình đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

dân được Văn kiện Đại hội XIV của Đảng vận dụng và phát triển là tiếp tục khẳng định cơ chế vận hành quyền lực trong hệ thống chính trị theo nguyên tắc nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ”. Trên tinh thần đó, Văn kiện Đại hội XIV xác định mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam “vận hành theo cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, đồng thời khẳng định “cơ chế pháp lý bảo đảm thực thi nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân đã được tạo dựng về cơ bản” (ĐCSVN, 2026b, tr.174-175). Đây là sự kế thừa trực tiếp tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất quyền lực nhà nước trong chế độ dân chủ, đồng thời cho thấy Đảng tiếp tục cụ thể hóa nguyên lý ấy trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Thứ tư, Đại hội XIV của Đảng kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh ở phương diện mở rộng các hình thức để nhân dân tham gia vào đời sống chính trị và giám sát quyền lực. Từ tư tưởng Hồ Chí Minh về nhân dân có quyền phê bình, kiểm soát người lãnh đạo, Văn kiện Đại hội XIV tiếp tục nhấn mạnh việc “Bổ sung, phát triển, từng bước hoàn thiện quan điểm về dân chủ và mở rộng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân”, đồng thời “Mở rộng, phát triển phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thành “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (ĐCSVN, 2026b, tr.96).

Ở một cấp độ cụ thể hơn, Văn kiện đặt ra yêu cầu “hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp, thuận lợi để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết

định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước; nêu cao trách nhiệm tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan Đảng, Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân” (ĐCSVN, 2026b, tr. 286-287). Đây là nội dung kế thừa trực tiếp tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ thực hành, đồng thời phản ánh sự phát triển trong nhận thức của Đảng về trách nhiệm giải trình của các chủ thể cầm quyền trước nhân dân.

Đặc biệt, ở tầm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, nội dung trong Phụ lục 3 Tập I Văn kiện đã cụ thể hóa tinh thần ấy thành nhiệm vụ chính trị rõ ràng khi xác định nhiệm vụ “xây dựng Đề án về tích cực phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị thông qua cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Lấy dân là gốc”, “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (ĐCSVN, 2026a, tr.258). Điều này cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân không chỉ được thể hiện trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng ở tầm quan điểm, mà còn được chuyển hóa thành yêu cầu hành động cụ thể trong nhiệm kỳ Đại hội XIV.

Sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng được thể hiện trên nhiều bình diện: từ việc tiếp tục khẳng định nhân dân là gốc, là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới; đến việc bảo đảm quyền làm chủ bằng hệ thống chính sách, pháp luật; từ việc duy trì cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” như một nguyên tắc tổ chức quyền lực; đến việc mở rộng các hình thức tham gia, giám sát và thụ hưởng của nhân dân. Chính sự kế thừa đó đã tạo nền tảng để Văn kiện Đại

hội XIV của Đảng tiếp tục phát triển những nội dung mới về dân chủ, quyền làm chủ và kiểm soát quyền lực trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay.

2.3. Những điểm phát triển mới về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng

Trên cơ sở kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã có những bước phát triển mới quan trọng, thể hiện sự chuyển biến từ nhận thức mang tính nguyên lý sang tư duy thể chế và thực hành dân chủ trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và quản trị quốc gia hiện đại.

Trước hết, điểm phát triển nổi bật là sự chuyển trọng tâm từ việc khẳng định quyền làm chủ sang yêu cầu hoàn thiện cơ chế để bảo đảm thực thi quyền làm chủ một cách thực chất trong đời sống chính trị - xã hội. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, quyền làm chủ của nhân dân được xác lập như nguyên lý nền tảng của chế độ, tại Văn kiện Đại hội XIV, vấn đề được đặt ra là phải bảo đảm quyền lực đó được thực hiện thông qua các thiết chế pháp lý và cơ chế vận hành cụ thể. Văn kiện khẳng định: “Cơ chế pháp lý bảo đảm thực thi nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân đã được tạo dựng về cơ bản. Quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công hợp lý, được giới hạn chặt chẽ hơn bằng Hiến pháp và pháp luật” (ĐCSVN, 2026b, tr.174-175). Đồng thời, Văn kiện Đại hội XIV yêu cầu “hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp, thuận lợi để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước; nêu cao trách nhiệm tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải

trình của các cơ quan Đảng, Nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân” (ĐCSVN, 2026b, tr.286-287). Điều đó cho thấy, quyền làm chủ của nhân dân không chỉ được thừa nhận về mặt nguyên tắc, mà còn được đặt trong yêu cầu bảo đảm thực thi thông qua pháp luật, cơ chế tham gia và trách nhiệm giải trình.

Thứ hai, Đại hội XIV kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh khi đặt quyền làm chủ của nhân dân trong mối quan hệ chặt chẽ với kiểm soát quyền lực và bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa. Nếu Hồ Chí Minh nhấn mạnh quyền giám sát và kiểm soát của nhân dân đối với bộ máy nhà nước, Đại hội XIII đã xác định và Đại hội XIV tiếp tục khẳng định phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ này đã thành yêu cầu có tính nguyên tắc trong vận hành hệ thống chính trị, đó là giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa “thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội” (ĐCSVN, 2026b, tr.40). Điểm mới ở đây là việc đặt quyền làm chủ của nhân dân trong khuôn khổ của Nhà nước pháp quyền, nơi quyền lực không chỉ được trao mà còn phải được kiểm soát bằng các thiết chế pháp lý và nguyên tắc tổ chức quyền lực rõ ràng. Như vậy, dân chủ được nâng từ giá trị chính trị lên thành cơ chế vận hành quyền lực có kiểm soát.

Thứ ba, Đại hội XIV đã mở rộng nội hàm quyền làm chủ của nhân dân theo hướng gắn với trách nhiệm tham gia và thụ hưởng trong quá trình phát triển phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” (ĐCSVN, 2026b, tr.96). Sự bổ sung các nội dung cụ thể của “giám sát” và “thụ hưởng” phản ánh bước phát triển mới trong nhận thức: quyền làm chủ của nhân dân không chỉ gắn với tham gia và kiểm tra, mà còn gắn

với quyền được bảo đảm lợi ích từ quá trình phát triển. Điều này làm rõ hơn bản chất của dân chủ xã hội chủ nghĩa, trong đó nhân dân vừa là chủ thể quyền lực, vừa là chủ thể thụ hưởng thành quả phát triển.

Thứ tư, một điểm phát triển quan trọng là việc đặt quyền làm chủ của nhân dân trong tổng thể các “mối quan hệ lớn” của quá trình phát triển đất nước. Văn kiện Đại hội XIV tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu xử lý hài hòa mối quan hệ giữa “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” (ĐCSVN, 2026b, tr.40). Đồng thời, gắn với các mối quan hệ khác như giữa phát triển kinh tế và bảo đảm công bằng xã hội, giữa dân chủ và kỷ cương. Cách tiếp cận này cho thấy một bước phát triển về lý luận khi quyền làm chủ của nhân dân không còn được nhìn nhận như một yếu tố riêng lẻ, mà trở thành trục xuyên suốt chi phối toàn bộ mô hình phát triển và cơ chế vận hành của hệ thống chính trị.

Thứ năm, Văn kiện Đại hội XIV đã nâng tầm vai trò của nhân dân từ chủ thể quyền lực chính trị lên thành chủ thể kiến tạo và động lực của phát triển: “Dân là gốc”, “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, là động lực và nguồn lực của phát triển” (ĐCSVN, 2026a, tr.38-39), qua đó nhấn mạnh vai trò tích cực, chủ động của nhân dân trong việc tham gia xây dựng và phát triển đất nước. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước, đến Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, nhân dân được xác định là nguồn lực nội sinh và động lực quyết định của quá trình phát triển trong kỷ nguyên mới.

Như vậy, những điểm phát triển trong Văn kiện Đại hội XIV không chỉ kế thừa mà còn làm sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân. Sự phát triển này thể hiện rõ

ở việc chuyển từ khẳng định quyền sang bảo đảm thực thi quyền; từ dân chủ như một giá trị sang dân chủ như một cơ chế vận hành có kiểm soát; từ vai trò chính trị của nhân dân sang vai trò kiến tạo phát triển. Đây là cơ sở lý luận quan trọng để tiếp tục hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu quả phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong giai đoạn hiện nay.

2.4. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của sự vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng

Sự vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng có ý nghĩa quan trọng cả về lý luận và thực tiễn, thể hiện tập trung ở các nội dung chủ yếu sau:

Thứ nhất, khẳng định và nâng cao giá trị thực tiễn của lý luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa

Sự vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng cho thấy, lý luận về dân chủ xã hội chủ nghĩa không chỉ dừng lại ở phương diện nguyên lý, mà ngày càng được cụ thể hóa và gắn chặt với yêu cầu thực tiễn của quản trị quốc gia. Điều này góp phần khẳng định tính đúng đắn và sức sống của tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời nâng cao giá trị ứng dụng của lý luận dân chủ trong việc tổ chức và vận hành quyền lực nhà nước theo hướng hiệu lực, hiệu quả.

Thứ hai, đổi mới tư duy về tổ chức và kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

Việc đặt quyền làm chủ của nhân dân trong mối quan hệ giữa dân chủ và pháp chế, giữa quyền lực và kiểm soát quyền lực đã làm rõ hơn bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa: quyền lực thuộc về nhân dân nhưng phải

được tổ chức, giới hạn và kiểm soát bằng Hiến pháp và pháp luật.

Thứ ba, khẳng định vai trò trung tâm và động lực phát triển của nhân dân trong mô hình phát triển quốc gia

Quyền làm chủ của nhân dân được nâng từ phạm trù chính trị lên thành yếu tố cấu thành của mô hình phát triển, trong đó nhân dân không chỉ là chủ thể quyền lực mà còn là chủ thể sáng tạo và động lực quyết định của phát triển.

Thứ tư, định hướng hoàn thiện thể chế và đổi mới phương thức quản trị quốc gia

Những nội dung vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện cơ chế để nhân dân tham gia thực chất vào quá trình hoạch định, thực thi và giám sát chính sách, đồng thời nâng cao minh bạch, trách nhiệm giải trình và thích ứng với bối cảnh chuyển đổi số, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi quyền làm chủ trong thực tiễn.

3. Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân là nền tảng lý luận cốt lõi cho việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó nhân dân được xác định là chủ thể tối cao của quyền lực và là lực lượng quyết định sự vận hành của hệ thống chính trị. Trên cơ sở vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ của nhân dân, Văn kiện Đại hội XIV của Đảng đã có bước phát triển quan trọng khi chuyển từ khẳng định quyền làm chủ sang nhấn mạnh yêu cầu bảo đảm thực thi quyền một cách thực chất, gắn với kiểm soát quyền lực và nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia.

Sự phát triển này thể hiện rõ sự đổi mới tư duy của Đảng về dân chủ xã hội chủ nghĩa,

trong đó dân chủ không chỉ là giá trị chính trị mà trở thành cơ chế vận hành quyền lực trong khuôn khổ pháp luật, kỷ cương và trách nhiệm giải trình. Đồng thời, quyền làm chủ của nhân dân được đặt trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển đất nước, trở thành động lực nội sinh của quá trình đổi mới và hội nhập.

Trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, việc tiếp tục thể chế hóa và thực thi hiệu quả quyền làm chủ của nhân dân không chỉ là yêu cầu tất yếu của xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mà còn là điều kiện quyết định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị quốc gia và hiện thực hóa mục tiêu phát triển đất nước theo định hướng dân chủ, công bằng, văn minh □

Ngày nhận bài: 30/6/2026;

Ngày bình duyệt: 13/7/2026;

Ngày quyết định đăng: 22/7/2026.

Email tác giả: thanhnhancnth@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

ĐCSVN (2026a). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

ĐCSVN (2026b). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập II)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011a). *Toàn tập (Tập 4)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011b). *Toàn tập (Tập 5)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011c). *Toàn tập (Tập 6)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011d). *Toàn tập (Tập 8)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011e). *Toàn tập (Tập 12)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.